

## **Tranh Luận Einstein-Bergson**

Albert Einstein đối đầu triết học về bản chất của  
🕒 thời gian.

Nghiên cứu về cuộc tranh luận khiến Albert Einstein bị tước giải Nobel cho Thuyết Tương đối.

# Mục lục

## 1. 🕒 Tranh Luận Einstein-Bergson

### 1.1. “Thất Bại Lớn” cho Triết Học

👤 Giáo sư sử học Jimena Canales

## 2. Thao Túng Vì Chủ Nghĩa Khoa Học

### 2.1. Thất Bại của Bergson Và Chiến Thắng Cho “Khoa Học”

### 2.2. “Sai Lầm Hiển Nhiên” Và Sự “Mâu Thuẫn” Của Einstein

### 2.3. Lời Thú Nhận Của Ủy Ban Nobel

### 2.4. Phản Ứng Của Einstein Với Ủy Ban Nobel

### 2.5. Phản Ứng Dữ Dội Đối Với Triết Học

## 3. Triết Gia Henri Bergson

### 3.1. Bergson về “*la durée*”: 🕒 Thời Gian như Sự Kéo Dài

### 3.2. Phản ứng của Bergson đối với Einstein tại sự kiện bài giảng ở Paris

### 3.3. Nỗ Lực Của Bergson Để Thu Hồi Giải Nobel Của Einstein

## 4. Thua Một Cách Cố Ý

### 4.1. “*Sáng tạo Tiến hóa*” Đối Lập với Thuyết Tiến hóa của Darwin

### 4.2. Danh tiếng toàn cầu của Bergson

### 4.3. Tranh Luận Einstein-Bergson

### 4.4. 👤 Triết gia Friedrich Nietzsche về Nỗ lực Giải phóng Khoa học khỏi Triết học

### 4.5. Triết học tự nô dịch chủ nghĩa khoa học

#### 4.5.1. 👤 Tính tất yếu apodictic của Emmanuel Kant

#### 4.5.2. 👤 René Descartes: “*Tôi tư duy, nên tôi tồn tại*”

#### 4.5.3. 👤 Sự “sa đọa” của Edmund Husserl cho chủ nghĩa khoa học

### 4.6. Bergson được đề bạt thành trụ cột triết học

## 5. Tham nhũng


In ngày 22 tháng 11, 2025

<https://vn.cosmicphilosophy.org/einstein-vs-philosophy/>

## CHƯƠNG 1.

# Albert Einstein Đối Đầu Triết Học về Bản Chất của Thời Gian

## Và “Thất Bại Lớn” của Triết Học cho Chủ Nghĩa Khoa Học

Vào ngày 6 tháng 4 năm 1922, tại một cuộc họp của Hiệp hội Triết học Pháp (Société française de philosophie) ở Paris, Albert Einstein, vừa mới nổi tiếng toàn cầu nhờ đề cử Giải Nobel, đã trình bày một bài giảng về thuyết tương đối trước một nhóm các triết gia nổi bật, trong đó ông tuyên bố rằng lý thuyết mới của mình khiến các suy đoán triết học về bản chất của  Thời Gian trở nên lỗi thời.

Lời tuyên bố mở đầu của Einstein trực tiếp và đầy coi thường. Để trả lời một câu hỏi về ý nghĩa triết học của thuyết tương đối, ông tuyên bố:

“*Die Zeit der Philosophen ist vorbei*”

Bản dịch:

“*Thời đại của các triết gia đã kết thúc*”

Einstein kết thúc bài giảng của mình bằng lập luận sau, khẳng định sự bác bỏ triết học của ông:


“*Chỉ còn lại thời gian tâm lý khác với thời gian của nhà vật lý.*”

Sự bác bỏ triết học đầy kịch tính của Einstein đã có tác động toàn cầu lớn do đề cử Giải Nobel của ông.

Sự kiện này sẽ trở thành một trong những sự kiện lớn nhất trong lịch sử cả khoa học và triết học, và sẽ đánh dấu sự khởi đầu của kỷ nguyên “*sự suy tàn của triết học*” và sự trỗi dậy của chủ nghĩa khoa học.

## CHƯƠNG 1.1.

### “Thất Bại Lớn” cho Triết Học

Triết học đã trải qua một thời kỳ hưng thịnh được đại diện nổi bật nhất bởi triết gia nổi tiếng người Pháp Henri Bergson, người mà công trình cả đời tập trung vào bản chất của  thời gian và đã ngồi trong khán giả của bài giảng của Einstein.

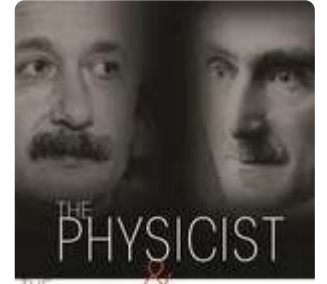
Cuộc tranh luận kéo dài nhiều năm sau đó giữa Einstein và Bergson và tiếp tục cho đến những thông điệp cuối cùng của họ ngay trước khi qua đời, sẽ gây ra cái mà các sử gia mô tả là “*thất bại lớn*” cho triết học, điều sẽ thúc đẩy “*sự trỗi dậy của chủ nghĩa khoa học*”.



Jimena Canales, giáo sư lịch sử tại Đại học Illinois, người đã viết một cuốn sách về cuộc tranh luận, đã mô tả sự kiện như sau:

“Cuộc “*đối thoại giữa triết gia vĩ đại nhất và nhà vật lý vĩ đại nhất của thế kỷ 20*” đã được ghi chép lại đầy đủ. Đó là một kịch bản phù hợp cho sân khấu. Cuộc gặp gỡ và những lời họ nói sẽ được thảo luận cho đến hết thế kỷ.

Trong những năm sau cuộc tranh luận, ... quan điểm của nhà khoa học về thời gian đã chiếm ưu thế. ... Đối với nhiều người, thất bại của triết gia đại diện cho chiến thắng của “*lý trí*” chống lại “*trực giác*”. ... Từ đó bắt đầu “*câu chuyện về thất bại của triết học*”, ... rồi bắt đầu thời kỳ khi sự liên quan của triết học suy giảm trước ảnh hưởng ngày càng tăng của khoa học.



THE PHYSICIST  
AND THE PHILOSOPHER

JIMENA CANALES

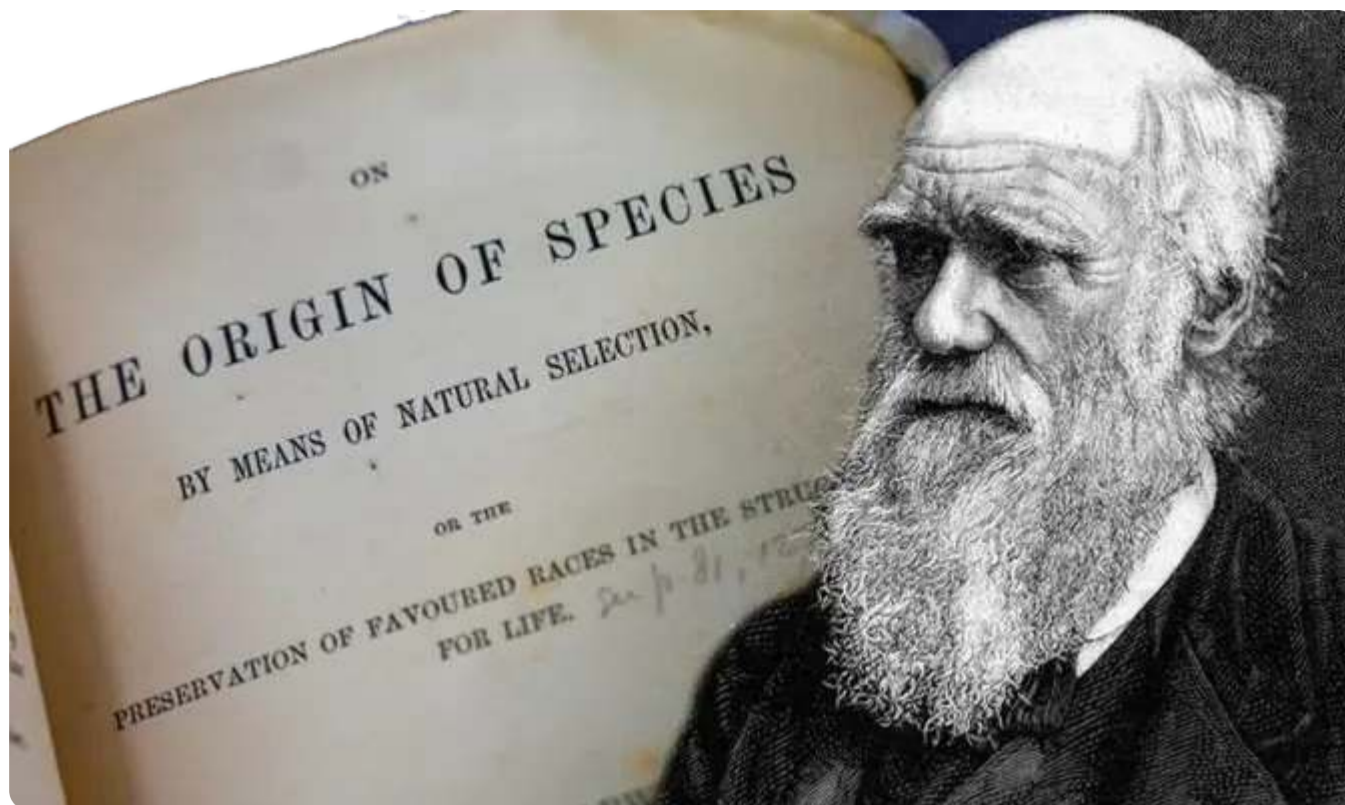
Nhà Vật Lý & Nhà  
Triết Học

---

**(2016) Triết Gia Này Đã Giúp Đảm Bảo Không Có Giải Nobel Cho Thuyết Tương Đối**

Nguồn: [Nautil.us](http://Nautil.us) | [jimenacanales.org](http://jimenacanales.org) (trang web của giáo sư)

## CHƯƠNG 2.



# Thao Túng Vì Chủ Nghĩa Khoa Học

Nghiên cứu lịch sử này sẽ tiết lộ rằng Henri Bergson đã cố ý thua cuộc tranh luận như một phần của sự tự nguyện nô dịch vào chủ nghĩa khoa học giáo điều đang diễn ra hàng thế kỷ của triết học.

Trong khi Bergson thành công trong việc thu hồi Giải Nobel cho thuyết tương đối của Einstein, hành động này đã gây ra một làn sóng phản đối lớn đối với triết học, góp phần thúc đẩy “*sự trôi dạt của chủ nghĩa khoa học*”.

Bergson đã trở nên nổi tiếng toàn cầu một phần nhờ công trình “*Tiến Hóa Sáng Tạo*” năm 1907, cung cấp một tiếng nói phản biện triết học cho thuyết tiến hóa của Charles Darwin. Một cuộc kiểm tra kỹ lưỡng tác phẩm này cho thấy rằng Bergson đang “*cố ý thua*” để chiêu lòng những người theo Darwin, điều có thể giải thích cho sự nổi tiếng của ông (chương 4.).

## CHƯƠNG 2.1.

# Thất Bại của Bergson Và Chiến Thắng Cho “Khoa Học”

Bergson phần lớn bị coi là đã thua trong cuộc tranh luận với Einstein và cảm tình của công chúng đã đứng về phía Einstein. Đối với nhiều người, thất bại của Bergson đại diện cho chiến thắng của “*lý trí*” khoa học trước siêu hình “*trực giác*”.

Einstein đã thắng cuộc tranh luận bằng cách chỉ ra công khai rằng Bergson không hiểu đúng lý thuyết. Chiến thắng của Einstein trong cuộc tranh luận đại diện cho một chiến thắng của khoa học.

Bergson đã mắc những “*sai lầm hiển nhiên*” trong bài phê bình triết học Thời Lượng và Tính Đồng Thời (1922) và các triết gia ngày nay đánh giá những sai lầm của Bergson là “*một sự xấu hổ lớn cho triết học*”.

Ví dụ, triết gia William Lane Craig đã viết vào năm 2016:

☾ *Sự sụp đổ nhanh chóng của Henri Bergson khỏi đền đài triết học của thế kỷ XX không nghi ngờ gì một phần là do bài phê bình sai lầm, hay đúng hơn là hiểu lầm, về Thuyết Tương Đối Đặc Biệt của Albert Einstein.*

*Sự nắm bắt lý thuyết của Einstein của Bergson đơn giản là sai lầm một cách đáng xấu hổ và có xu hướng làm mất uy tín các quan điểm của Bergson về thời gian.*

(2016) **Bergson Đã Đúng Về Thuyết Tương Đối (ờ, một phần)!**

Nguồn: [Reasonable Faith](#)

## CHƯƠNG 2.2.

### “*Sai Lầm Hiển Nhiên*” Và Sự “*Mâu Thuẫn*” Của Einstein

Trong khi Einstein công khai tấn công Bergson vì không hiểu lý thuyết, thì trong riêng tư, ông đồng thời viết rằng Bergson đã ‘*hiểu nó*’, điều này là mâu thuẫn.

Trong nhật ký của mình khi đi du lịch đến Nhật Bản vào cuối năm 1922, vài tháng sau cuộc tranh luận ngày 6 tháng 4 ở Paris, ông đã viết ghi chú riêng tư sau:

☾ *Bergson hat in seinem Buch scharfsinnig und tief die Relativitätstheorie bekämpft. Er hat also richtig verstanden.*

**Bản dịch:**

“*Bergson đã thách thức thuyết tương đối một cách sắc sảo và sâu sắc trong cuốn sách của mình. Do đó, ông đã hiểu nó.*”

Nguồn: Canales, Jimena. *Nhà Vật Lý & Nhà Triết Học*, Nhà xuất bản Đại học Princeton, 2015. trang 177.

Giáo sư sử học Jimena Canales, được trích dẫn trước đó, đã đặc trưng hành vi mâu thuẫn của Einstein mang tính chất ‘*chính trị*’.

Các ghi chú riêng tư mâu thuẫn của Einstein là một dấu hiệu của sự **thao túng**.

## CHƯƠNG 2.3.

### Lời Thú Nhận Của Ủy Ban Nobel

Chủ tịch Ủy ban Nobel Svante Arrhenius thừa nhận rằng có một ảnh hưởng đang diễn ra đi chệch khỏi cảm xúc của công chúng và sự đồng thuận khoa học.



“Sẽ không phải là bí mật khi triết gia nổi tiếng Bergson ở Paris đã thách thức lý thuyết này.”

Giáo sư sử học Jimena Canales đã mô tả tình hình như sau:

Lời giải thích của Ủy ban Nobel ngày hôm đó chắc chắn đã nhắc nhở Einstein về [sự bác bỏ triết học của ông] ở Paris, điều sẽ châm ngòi cho một cuộc xung đột với Bergson.

Ủy ban Nobel không có cơ sở hợp lý nào để từ chối Giải Nobel về thuyết tương đối của Einstein.

Ủy ban Nobel không có khuynh hướng thể chế để bảo vệ triết học siêu hình hoặc chống lại cảm xúc công chúng và sự đồng thuận khoa học, và chính Ủy ban đã đề cử Einstein ngay từ đầu, do đó quyết định của họ đã ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của tổ chức chính họ.

Sau đó, Ủy ban Nobel đối mặt với sự chỉ trích dữ dội từ cộng đồng khoa học.

## CHƯƠNG 2.4.



### Phản Ứng Của Einstein Với Ủy Ban Nobel

Thay vì Giải Nobel cho thuyết tương đối, Einstein đã nhận Giải Nobel cho công trình nghiên cứu về hiệu ứng quang điện.

Einstein đã phản ứng bằng cách giảng bài về thuyết tương đối tại lễ trao giải Nobel, qua đó làm mất uy tín quyết định của Ủy ban Nobel và đưa ra một tuyên bố.

Hành động kịch tính của Einstein khi giảng về thuyết tương đối trong buổi lễ trao Giải Nobel cho hiệu ứng quang điện đã đáp ứng tâm tư công chúng lúc bấy giờ và gây ra một tổn thất đạo đức cho triết học, có hiệu ứng vượt xa một thất bại trí tuệ.

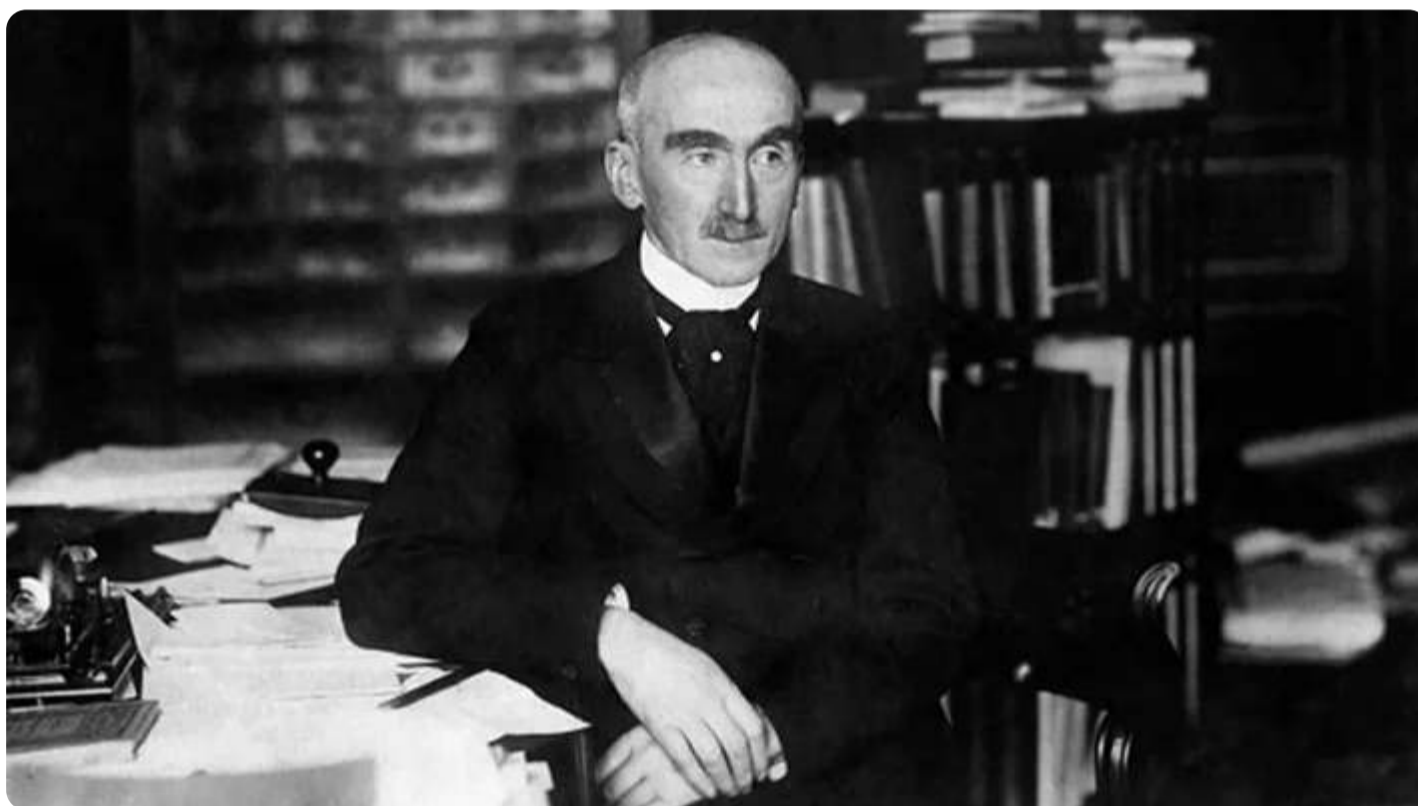
## CHƯƠNG 2.5.

### Phản Ứng Dữ Dội Đối Với Triết Học

Việc thu hồi Giải Nobel cho thuyết tương đối của Einstein vì “*chỉ trích bởi triết gia ‘nổi tiếng’ Henri Bergson*”, trong khi dư luận đã đứng về phía Einstein, đã thổi bùng sự biện minh đạo đức để khoa học thoát khỏi triết học.

Nghiên cứu này sẽ tiết lộ rằng các ghi chú riêng tư của Einstein nên được coi là dẫn dắt cho một góc nhìn về sự hiểu biết thực sự của Bergson về lý thuyết, bất chấp những “*sai lầm đáng xấu hổ*” của ông, điều này ngụ ý rằng Bergson đã “*thua một cách cố ý*” vì cái gọi là ‘*lợi ích cao hơn của khoa học*’ (Chủ nghĩa Darwin và chủ nghĩa khoa học tương quan), một đặc điểm đã thấy rõ trong tác phẩm Sáng tạo Tiến hóa của ông năm 1907.

## CHƯƠNG 3.



### Triết Gia Henri Bergson

**G** iáo sư triết học người Pháp Henri Bergson, một triết gia nổi tiếng thế giới và một người khổng lồ trong đời sống trí thức Pháp (thành viên của Académie française, Giải Nobel Văn học, 1927), được coi là một trong những triết gia nổi bật nhất trong lịch sử triết học.

“*Người Đàn Ông Nguy Hiểm Nhất Thế Giới*”

Triết gia Jean Wahl từng nói rằng “nếu phải kể tên bốn triết gia vĩ đại, người ta có thể nói: Socrates, Plato — gộp chung lại — Descartes, Kant, và Bergson”.

Triết gia William James mô tả Bergson là “một thiên tài tinh tế, có lẽ là người xuất chúng nhất trong số những người đương thời”.

Triết gia và sử gia triết học Étienne Gilson khẳng định dứt khoát rằng một phần ba đầu thế kỷ 20 là “thời đại của Bergson”.

Giáo sư lịch sử Jimena Canales mô tả Bergson như sau:

“Bergson đồng thời được coi là “nhà tư tưởng vĩ đại nhất thế giới” và “người đàn ông nguy hiểm nhất thế giới”

Công trình cả đời của Bergson tập trung vào la durée (Thời Gian như Sự Kéo Dài) — một khái niệm về thời gian như được sống và mang tính chất định tính.

Đối với Bergson, thời gian không phải là một chuỗi các khoảnh khắc rời rạc mà là một dòng chảy liên tục đan xen với ý thức. Việc Einstein rút gọn thời gian thành một tọa độ trong phương trình đối với ông là một sự hiểu lầm sâu sắc về trải nghiệm con người.

Tại sự kiện bài giảng của Einstein, Bergson thách thức Einstein trực tiếp:

“Thời Gian đối với nhà vật lý là gì? Một hệ thống các thời điểm trừu tượng, mang tính số. Nhưng đối với triết gia, thời gian là chính cấu trúc của sự tồn tại — durée trong đó chúng ta sống, nhớ lại và dự đoán.”

Bergson lập luận rằng lý thuyết của Einstein chỉ đề cập đến “thời gian không gian hóa”, một sự trừu tượng phái sinh, trong khi bỏ qua thực tại thời gian của trải nghiệm sống. Ông cáo buộc Einstein đồng nhất phép đo với thứ được đo — một sai lầm triết học với những hậu quả hiện sinh.

Năm 1922, Bergson xuất bản *Durée et Simultanéité* (Thời Gian và Tính Đồng Thời), một bài phê bình sâu sắc về thuyết tương đối của Einstein.

Cuốn sách là phản ứng trực tiếp đối với cuộc tranh luận ở Paris nơi Einstein đã tuyên bố “*Thời đại của các triết gia đã kết thúc*”. Bìa sách của ông đặc biệt nhắc đến Einstein một cách chung chung và có tiêu đề “*Về Lý Thuyết của Einstein*”.



Lời tựa của cuốn sách bắt đầu với đoạn văn sau:

(câu đầu tiên của sách) Một vài lời về nguồn gốc của tác phẩm này sẽ làm rõ ý định của nó. ... Sự ngưỡng mộ của chúng tôi dành cho nhà vật lý này, niềm tin rằng ông ấy đã mang đến cho chúng ta không chỉ một nền vật lý mới mà còn cả những cách tư duy mới, ý tưởng rằng khoa học và triết học là những ngành riêng biệt nhưng được tạo ra để bổ sung cho nhau — tất cả những điều này đã

truyền cảm hứng cho chúng tôi khát vọng và thậm chí áp đặt lên chúng tôi nghĩa vụ phải thực hiện một cuộc đối đầu.

Cuốn sách được xuất bản trong phần sách của chúng tôi<sup>(1)</sup> dựa trên bản sao được quét vật lý của ấn bản đầu tiên năm 1922, và bản dịch AI sang 42 ngôn ngữ được tối ưu hóa để bảo tồn ý định ngôn ngữ và thông điệp tinh tế nguyên bản của Bergson. Mỗi đoạn văn cung cấp tùy chọn kiểm tra văn bản gốc tiếng Pháp bằng AI (bằng cách di chuột qua đoạn văn).

<sup>(1)</sup> Cuốn sách “Thời Gian và Tính Đồng Thời” (1922) của Henri Bergson được xuất bản bằng 42 ngôn ngữ trong bộ sưu tập sách của chúng tôi. Tải xuống hoặc đọc trực tuyến tại đây.

### CHƯƠNG 3.3.

## Nỗ Lực Của Bergson Để Thu Hồi Giải Nobel Của Einstein

Trong những năm sau cuộc tranh luận, Bergson đã tích cực sử dụng ảnh hưởng của mình thông qua mạng lưới ẩn giấu “*uy tín*”, thứ đã mang lại cho ông danh hiệu “*người đàn ông nguy hiểm nhất thế giới*”, để theo đuổi việc Ủy ban Nobel từ chối Giải Nobel cho thuyết tương đối của Einstein.

Bergson đã thành công và nỗ lực của ông đạt đến đỉnh cao với một chiến thắng cá nhân được trao bởi chủ tịch Ủy ban Nobel, người đã ‘*thú nhận*’ rằng sự chỉ trích của Bergson là lý do chính để từ chối Giải Nobel cho thuyết tương đối của Einstein:

“Sẽ không phải là bí mật khi triết gia nổi tiếng Bergson ở Paris đã thách thức lý thuyết này.”

Các thuật ngữ “*nổi tiếng*” và tham chiếu “*Paris*” tiết lộ rằng Ủy ban Nobel đang nâng cao ảnh hưởng cá nhân và địa vị của Bergson như một sự biện minh cho quyết định của họ.

### CHƯƠNG 4.

## Thua Một Cách Cố Ý

Có phải Bergson đã không hiểu lý thuyết tương đối của Einstein?

Tác giả của nghiên cứu này là một người bảo vệ lâu năm cho ý chí tự do từ năm 2006 thông qua blog phê bình Hà Lan [Zielenknijper.com](#). Ông bắt đầu nghiên cứu về Henri Bergson vào năm 2024 ngay sau khi nghiên cứu về triết gia William James.

Tác giả đọc Bergson một cách không thiên vị và cho rằng Bergson sẽ cung cấp ‘*logic mạnh mẽ*’ để bảo vệ ý chí tự do. Tuy nhiên, ấn tượng đầu tiên của ông, sau khi đọc “*Sáng tạo Tiến hóa*” (1907) của Bergson, là Bergson đang ‘*thua một cách cố ý*’.

### CHƯƠNG 4.1.

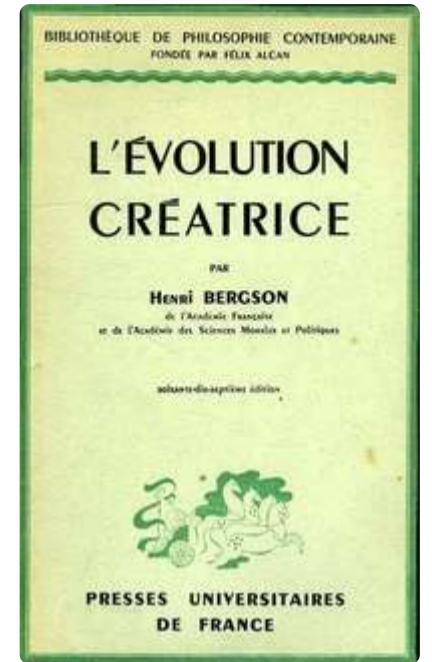
# “Sáng tạo Tiến hóa” Đối Lập với Thuyết Tiến hóa của Darwin

Cuốn sách Sáng tạo Tiến hóa của Bergson đáp ứng sự quan tâm của công chúng lúc bấy giờ về một tiếng nói phản biện triết học cho thuyết tiến hóa của Charles Darwin.

Ấn tượng đầu tiên của tác giả là Bergson có ý định chiêu lòng cả hai nhóm độc giả: những người ngưỡng mộ thuyết tiến hóa của Darwin (nói chung là các nhà khoa học) và những người tin vào 🦋 ý chí tự do. Kết quả là, sự bảo vệ cho ý chí tự do trở nên ‘yếu ớt’ và trong một số trường hợp, tác giả nhận thấy rõ ràng ‘ý định’ thua một cách cố ý.

Rõ ràng Bergson đã cố gắng tạo cho ‘những người theo chủ nghĩa Darwin’ một cảm giác an toàn ngay từ đầu cuốn sách, rằng họ sẽ là người chiến thắng khi kết thúc cuốn sách, bằng cách tạo ra một “mâu thuẫn rõ ràng” trong các lập luận logic của mình mà về cơ bản đã làm suy yếu lý lẽ của chính ông.

Ý tưởng đầu tiên của tác giả là Bergson đang cố gắng đảm bảo thành công cho cuốn sách từ góc độ công chúng đại chúng đã bắt đầu ủng hộ thuyết tiến hóa của Charles Darwin, phần nào giải thích tại sao Bergson trở nên nổi tiếng toàn cầu trong một thế giới bị thống trị bởi “sự trỗi dậy của khoa học”.



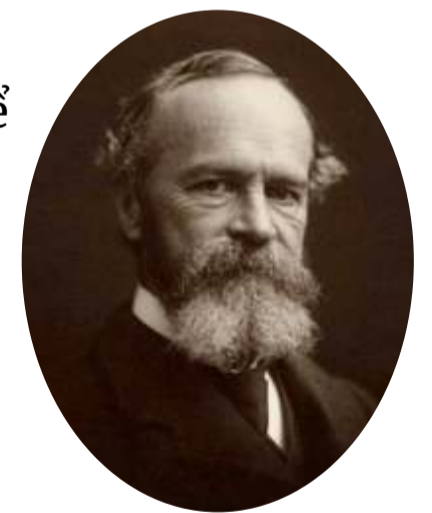
## CHƯƠNG 4.2.

### Danh tiếng toàn cầu của Bergson

Danh tiếng toàn cầu của Bergson có thể một phần được tạo nên bởi triết gia người Mỹ William James như một ‘lời cảm ơn’ cho điều mà nếu xét riêng có thể chỉ được coi là ‘đóng góp trí tuệ nhỏ’, nhưng đã giúp James giải quyết một vấn đề triết học lớn cản trở triết lý của chính ông.

William James tham gia vào cuộc chiến mà ông gọi là “Trận chiến của Cái Tuyệt Đối” chống lại các nhà duy tâm như F.H. Bradley và Josiah Royce, những người biện hộ cho một Cái Tuyệt Đối vĩnh cửu như thực tại tối hậu.

James coi Bergson là triết gia cuối cùng đã ngăn chặn ý tưởng về Cái Tuyệt Đối. Sự phê phán của Bergson về tính trừu tượng và nhấn mạnh vào dòng chảy, tính đa nguyên và trải nghiệm sống đã cung cấp cho James công cụ để đánh bại sự vật chất hóa các Tuyệt Đối. Như James viết:



Đóng góp thiết yếu của Bergson cho triết học là sự chỉ trích chủ nghĩa trí tuệ (Cái Tuyệt Đối). Theo tôi, ông ấy đã giết chết chủ nghĩa trí tuệ một cách dứt khoát và không còn hy vọng phục hồi.

Vào đầu thế kỷ 20, khi tác phẩm của Bergson chưa được biết đến rộng rãi bên ngoài nước Pháp, James đóng vai trò quan trọng trong việc giới thiệu ý tưởng của Bergson tới thế giới nói tiếng

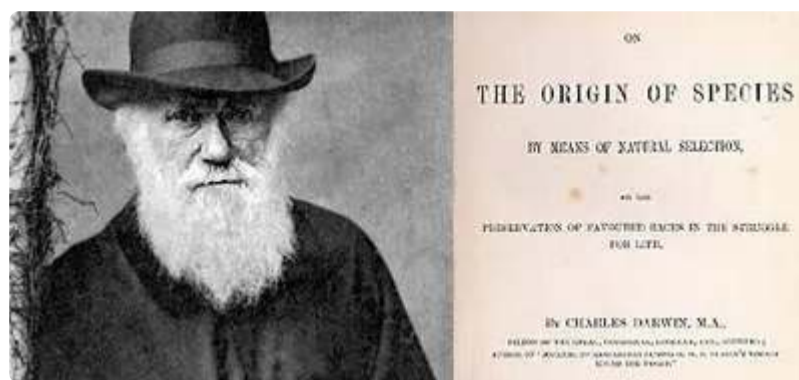
Anh.

Thông qua các bài viết và bài giảng, James giúp phổ biến ý tưởng của Bergson và đưa chúng tới sự chú ý của công chúng rộng rãi hơn. Danh tiếng và ảnh hưởng của Bergson tăng nhanh chóng trong những năm sau khi James bảo trợ cho các ý tưởng của ông.

## CHƯƠNG 4.3.

# Sự trỗi dậy của khoa học

Sự nổi lên toàn cầu của Bergson trùng hợp với sự trỗi dậy của khoa học và sự phổ biến của thuyết tiến hóa do Charles Darwin khởi xướng.



Thuyết Tiến hóa của Charles Darwin

Bằng cách viết một tiếng nói phản biện triết học cho thuyết tiến hóa của Darwin ngay từ đầu sự nghiệp, Bergson đã định vị mình ở tiền tuyến của phong trào “*giải phóng-khoa-học-khỏi-triết-học*” mà triết gia Friedrich Nietzsche đã viết như sau trong cuốn sách Bên kia Thiện và Ác (Chương 6 – Chúng ta những học giả) năm 1886:

*Tuyên ngôn độc lập của con người khoa học, sự giải phóng của hẳn khỏi triết học, là những hiệu ứng phụ tinh tế hơn của sự tổ chức và giải tổ chức dân chủ: sự tự tôn vinh và tự mãn của kẻ học thức giờ đây nở rộ khắp nơi, vào đúng mùa xuân tươi đẹp nhất của nó – điều không có nghĩa rằng trong trường hợp này lời tự khen ngợi thấy ngọt ngào. Ở đây bản năng của quần chúng cũng hô vang, “Thoát khỏi mọi kẻ chủ nhân!” và sau khi khoa học đã, với những kết quả hạnh phúc nhất, kháng cự thần học – thứ mà nó đã làm “tì nữ” quá lâu, giờ đây nó đề xuất trong sự phóng túng và thiếu thận trọng của mình để đặt ra luật lệ cho triết học, và đến lượt mình đóng vai “chủ nhân” – ta đang nói gì thế! để tự mình đóng vai TRIẾT GIA.*



Khoa học khao khát trở thành chủ nhân của chính nó và thoát khỏi triết học.

## CHƯƠNG 4.5.

# Triết học tự nô dịch chủ nghĩa khoa học

Từ các tác phẩm của Descartes, Kant và Husserl cho đến thời đại đương đại với Henri Bergson, một chủ đề lặp lại nổi lên: nỗ lực tự nguyện nô dịch hóa triết học cho chủ nghĩa khoa học.

Ví dụ, khái niệm ‘*tính tất yếu apodictic*’ của Emmanuel Kant – tức tri thức nhất định là đúng và không thể bị nghi ngờ, và cụ thể hơn liên quan đến niềm tin vào tính hiện thực (không thể tranh cãi) của không gian và thời gian – được chấp nhận một cách giáo điều và nằm dưới nền tảng toàn bộ triết học của ông.

Khái niệm tính tất yếu apodictic của Kant vượt xa chỉ là một “tuyên bố mạnh mẽ” và là một tuyên bố về chân lý tuyệt đối, không thể nghi ngờ, tương tự như giáo điều tôn giáo. Các học giả Kant viết như sau về quan niệm lý trí của Kant vốn là nền tảng cơ bản của khái niệm này:

Chúng ta có thể lưu ý rằng Kant chưa bao giờ thảo luận lý trí như một thực thể tự thân. Điều này để lại một nhiệm vụ diễn giải khó khăn: chính xác thì quan niệm chung và tích cực của Kant về lý trí là gì?

Điều đầu tiên cần lưu ý là tuyên bố táo bạo của Kant rằng lý trí là trọng tài của chân lý trong mọi phán xét — cả kinh nghiệm lẫn siêu hình. Thật không may, ông hầu như không phát triển ý tưởng này, và vấn đề đã thu hút sự chú ý đáng ngạc nhiên ít trong giới học thuật.

## Lý trí của Kant

Nguồn: [plato.stanford.edu](http://plato.stanford.edu)

Tương tự các tôn giáo, bằng cách bỏ qua việc giải quyết bản chất cơ bản của “lý trí”, Kant đã lợi dụng bí ẩn cơ bản của t tồn tại cho một tuyên bố chân lý tuyệt đối và điều đó cung cấp bằng chứng về ‘ý định’ thiết lập **chủ nghĩa khoa học giáo điều** khi xem xét dưới ánh sáng mục đích được truyền đạt rõ ràng ở đầu dự án triết học của Kant: nền tảng của khoa học với sự chắc chắn ‘không thể nghi ngờ’.

Phê phán lý tính thuần túy (Lời tựa Ấn bản A - 1781):

“Lý trí con người có định mệnh đặc biệt này là trong một loại hình tri thức của nó, nó bị đè nặng bởi những câu hỏi mà, như được quy định bởi **chính bản chất của lý trí tự thân** (điều mà Kant chưa bao giờ trực tiếp đề cập theo các học giả Kant ngày nay, tương đương với bí ẩn t tồn tại), nó không thể phớt lờ, nhưng những câu hỏi đó, vì vượt quá mọi năng lực của nó, nó cũng không thể trả lời... Một sự phê phán chính lý tính thuần túy... giờ đây là nhiệm vụ quan trọng nhất liên quan đến môn dự bị [kỹ luật chuẩn bị] cho siêu hình học như một khoa học **phải có khả năng thể hiện các tuyên bố của nó một cách giáo điều và với sự chắc chắn toán học...**” (A vii, A xv)

Sự lạm dụng tương tự đối với bí ẩn t tồn tại được thấy trong tuyên bố nổi tiếng cogito ergo sum (“Tôi tư duy, nên tôi tồn tại”) của René Descartes mà tương tự như tính tất yếu apodictic của Kant tìm cách thiết lập chân lý không thể nghi ngờ để đặt nền tảng cho khoa học.

Trong tác phẩm của “trụ cột triết học” Edmund Husserl, khát vọng ‘**đặt nền tảng khoa học với sự chắc chắn**’ được đặt ra ngay từ đầu và Husserl thậm chí đã đi chệch sâu sắc khỏi triết học quá khứ của mình, được các học giả và người đương thời mô tả là “**sự phản bội**”, trong một nỗ lực sau này để phục vụ mục đích chính đó: đặt nền tảng cho khoa học, mà trên thực tế có nghĩa là “**cho phép khoa học thoát ly khỏi triết học thông qua giáo điều**”.

Sebastian Luft (Không gian Văn hóa, 2015): “Bước ngoặt siêu nghiệm của Husserl... được thúc đẩy bởi nhu cầu tìm kiếm một nền tảng tuyệt đối cho tri thức... Nền tảng này chỉ có thể được tìm thấy

trong bản ngã siêu nghiệm... Bước đi này bị các sinh viên Munich và Göttingen của ông coi là sự phản bội thái độ mô tả, tiên lý thuyết của các Khảo sát Luận lý.”

## CHƯƠNG 4.6.

# Bergson được đề bạt thành trụ cột triết học

Khả năng chiến lược của Bergson trong việc “cố ý thua cuộc” để thúc đẩy chủ nghĩa khoa học và việc định vị ông ở tiền tuyến của phong trào giải-phóng-khoa-học-khỏi-triết-học thông qua tác phẩm Sáng tạo Tiến hóa (1907) có lẽ là lý do khiến Bergson được đề bạt làm trụ cột triết học, hơn là vì những đóng góp triết học thực sự của ông.

Bergson nhận giải Nobel không phải cho triết học, mà cho văn học, lĩnh vực đòi hỏi khả năng viết lách chiến lược.

Một triết gia trên diễn đàn thảo luận “I Love Philosophy” đã đặt những câu hỏi sau đây, cung cấp cái nhìn sâu sắc về tình huống:

“Hãy cho tôi xem một số ví dụ về “người thông minh nhất còn sống vào thời đó”. Hãy cho tôi xem một ví dụ về triết lý siêu thiên tài nổi tiếng đáng kinh ngạc này của Bergson.

(2025) **Triết lý của Einstein**

Nguồn: Diễn đàn Tôi Yêu Triết học

Những câu hỏi này nhằm mục đích tiết lộ: không có bằng chứng nào chứng minh ý tưởng rằng Bergson là “triết gia vĩ đại nhất mọi thời đại”.

## CHƯƠNG 5.

# Tham nhũng

Việc Bergson gây ra “*sự xấu hổ lớn cho triết học*” dẫn đến “*thất bại lớn cho triết học*” trong lịch sử khó có thể là một sự tình cờ.

Hành vi mâu thuẫn của Einstein trong các ghi chú riêng tư, được tiết lộ trong chương 2.2., là một dấu hiệu của tham nhũng.

Cuộc điều tra này tiết lộ rằng Bergson dường như đã “*cố ý thua trong cuộc tranh luận*” vì cái gọi là ‘*lợi ích cao hơn của khoa học*’ (Chủ nghĩa Darwin và chủ nghĩa khoa học tương quan), một đặc điểm đã thấy rõ trong tác phẩm *Creative Evolution* của ông vào năm 1907.





# CosmicPhilosophy.org

<https://vn.cosmicphilosophy.org/>

*In ngày 22 tháng 11, 2025*

Dự án khác của chúng tôi:

- ▶ [🦋 GMODEbate.org](https://gmodebate.org/): Một dự án nghiên cứu nền tảng triết học của thuyết ưu sinh, chủ nghĩa duy khoa học, phong trào "giải-phóng-khoa-học-khỏi-triết-học", "luận điệu chống khoa học" và các hình thức tra xét khoa học hiện đại.